

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

Số : 12 /2009/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 28 tháng 5 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/09/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học& Công nghệ và Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh Lào Cai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này ban Quy định về công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể làm căn cứ để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giao cho Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học& Công nghệ, Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh; Lãnh đạo các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Vạn

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Ban TĐKT Trung ương,
- Cục kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, các Ban HDND tỉnh,
- Các cơ quan thuộc Bộ ngành TW trên địa bàn;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh,
- Công báo Lào Cai;
- Lưu VT, các CV, TH.

QUY ĐỊNH

Về công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, Quản lý nhà nước,
Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2009/QĐ-UBND ngày 28/5/2009
của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này áp dụng cho các sáng kiến trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân là cán bộ công chức, người lao động thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Quy định này quy định điều kiện, thẩm quyền, trình tự thủ tục công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, Quản lý Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể.

2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan Đảng, cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là sự sáng tạo của cá nhân, là sản phẩm của trí tuệ, được tạo ra từ một người hoặc một số người.

2. Sáng kiến là giải pháp hữu ích được áp dụng trong quá trình triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, đáp ứng các điều kiện sau : Có tính mới trong phạm vi cơ quan, tổ chức, địa phương và mang lại lợi ích thiết thực góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm của cơ quan hoặc cá nhân (như tăng : khối lượng, chất lượng, năng suất, hoặc mang lại các hiệu quả khác).

3. Tác giả sáng kiến là người tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình; đồng tác giả sáng kiến là tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến chung. Người chỉ đầu tư, hỗ trợ về vật chất, kỹ thuật trong quá trình tạo ra sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến.

4. Sáng kiến cấp cơ sở là sáng kiến đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này trong phạm vi huyện, thành phố, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh. Đối với sáng kiến cấp cơ sở, mỗi sáng kiến chỉ có một người được công nhận là tác giả sáng kiến.

5. Sáng kiến cấp tinh là sáng kiến đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này trong phạm vi toàn tỉnh. Đối với sáng kiến cấp tinh, người có đóng góp từ 50% trở lên trong việc sáng tạo ra sáng kiến mới được công nhận là tác giả sáng kiến.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 3. Các điều kiện để công nhận sáng kiến

1. Có tính mới trong phạm vi ngành, địa phương, cơ quan
 - a) Lần đầu được áp dụng.
 - b) Không trùng về nội dung với các sáng kiến đã được công nhận trước đó về một hay nhiều lĩnh vực.
2. Mang lại lợi ích nhiều hơn so với khi chưa áp dụng sáng kiến về ít nhất một trong các mặt sau :
 - a) Khối lượng công việc được hoàn thành.
 - b) Chất lượng công việc.
 - c) Năng suất lao động.
 - d) Hiệu quả công tác về một hay nhiều lĩnh vực sau : Kinh tế, xã hội, xây dựng Đảng, đoàn thể, cơ quan đoàn kết trong sạch vững mạnh, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước,...

Điều 4. Nội dung của sáng kiến

1. Chủ trương, cơ chế, chính sách, văn bản qui phạm pháp luật mới được cấp có thẩm quyền quyết định đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
 - a) Những sáng tạo trong việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của Đảng, Nhà nước; Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp trên phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương.
 - b) Những cơ chế, chính sách, quy trình, văn bản qui phạm pháp luật do ngành, địa phương đề xuất được đưa vào áp dụng nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.
2. Giải pháp quản lý về bố trí nhân lực, sắp xếp bộ máy, phương tiện làm việc, điều hành, kiểm tra, giám sát công vụ,...
3. Giải pháp về cải cách hành chính Nhà nước :
 - a) Đơn giản hóa thủ tục hành chính.
 - b) Hợp lý hóa quy trình thẩm định, giám định,...
4. Giải pháp về cải tạo tập quán, phong tục lạc hậu;
5. Giải pháp hạn chế tai nạn giao thông, giảm tội phạm, cai nghiện ...
6. Giải pháp về bảo vệ môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn vệ sinh thực phẩm...

7. Giải pháp về hình thức tổ chức các phong trào thi đua triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của ngành.

8. Các giải pháp khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III **THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÉT,** **CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Điều 5. Thẩm quyền công nhận sáng kiến

1. Thẩm quyền công nhận sáng kiến cấp cơ sở là Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể cấp tỉnh nơi nhận đăng ký sáng kiến hoặc có sáng kiến áp dụng.

2. Thẩm quyền công nhận sáng kiến cấp tỉnh là Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 6. Hội đồng xét công nhận sáng kiến trong quan Đảng, cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai (gọi tắt là Hội đồng sáng kiến)

1. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở

Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở để xét duyệt và đề nghị công nhận sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của mình.

Hội đồng sáng kiến cơ sở gồm có : Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên và thư ký Hội đồng.

a) Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo UBND huyện, thành phố; Lãnh đạo các cơ quan Đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng : Là Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT huyện, thành phố, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh.

c) Các ủy viên gồm đại diện cấp ủy Đảng, các đoàn thể; ở huyện, thành phố bổ sung Văn phòng UBND, phòng Nội vụ; các ngành thuộc tỉnh là Văn phòng (phòng Tổ chức cán bộ hoặc phòng Hành chính - Tổ chức).

d) Thư ký : Chuyên viên TĐKT.

d) Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở là cơ quan (hoặc bộ phận) Thường trực Hội đồng TĐKT cùng cấp.

e) Khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở được quyền mời một số chuyên gia về lĩnh vực có sáng kiến đề nghị công nhận tham gia làm thành viên Hội đồng sáng kiến.

2. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh :

- Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh là Hội đồng sáng kiến được quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 09/2009/QĐ-UBND ngày 20/5/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định hoạt động sáng kiến của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng tỉnh) là cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra hồ sơ đăng ký sáng kiến của cơ quan Đảng, quản lý Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể. Vào sổ đăng ký các hồ sơ hợp lệ, cấp giấy biên nhận (theo mẫu quy định) cho người nộp hồ sơ. Hoặc làm các thủ tục cho rút đơn đăng ký sáng kiến khi người đã nộp đơn có yêu cầu; phối hợp cùng Sở Khoa học&Công nghệ giúp Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh trong việc xét duyệt.

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến và cơ quan thường trực

1. Giúp UBND tỉnh, UBND huyện, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tập hợp và thẩm định hồ sơ sáng kiến của cá nhân, tập thể trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Mời chuyên gia tham gia nếu thấy cần thiết, khi đó chuyên gia là thành viên chính thức của Hội đồng.

3. Tổ chức xét duyệt và trình người có thẩm quyền ra quyết định công nhận sáng kiến.

4. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến.

5. Thực hiện các thủ tục về tiếp nhận, phân loại, tổng hợp hồ sơ, xét công nhận sáng kiến, thông tin áp dụng sáng kiến, theo dõi quản lý sáng kiến, thông báo kết quả xét công nhận sáng kiến,... theo thẩm quyền.

6. Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở lựa chọn sáng kiến đã được công nhận sáng kiến cơ sở, có đủ điều kiện xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh gửi Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh) và thông báo cho tác giả sáng kiến biết và thực hiện.

Điều 8. Chế độ làm việc :

1. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh họp định kỳ hàng năm vào cuối tháng 12 hoặc họp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng quyết định triệu tập. Các thành viên Hội đồng không được vắng mặt trong các kỳ họp, trừ trường hợp đặc biệt thì phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng và phải gửi phiếu nhận xét đánh giá đến cơ quan Thường trực Hội đồng trước khi họp. Các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được coi là hợp lệ.

2. Chế độ làm việc của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở do Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan Đảng, cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể cấp tỉnh qui định.

3. Hội đồng sáng kiến làm việc theo chế độ tập thể, áp dụng nguyên tắc bỏ phiếu theo đa số. Sáng kiến được công nhận phải đạt từ 51% số phiếu hợp lệ trở lên.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến :

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở được chi từ ngân sách được cấp hàng năm của UBND huyện, thành phố, sở, ban, ngành, đoàn thể.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến tinh được thực hiện theo qui định hiện hành của UBND tỉnh.

Điều 10. Chế độ thù lao :

1. Các thành viên, thư ký Hội đồng sáng kiến cấp tinh, các chuyên gia phản biện, đánh giá, nhận xét sáng kiến được hưởng thù lao bằng tiền theo Quyết định số 1137/QĐ.UBND ngày 9/5/2008 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nội dung, mức chi cho hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp tinh.

2. Các thành viên, thư ký Hội đồng sáng kiến cơ sở, các chuyên gia phản biện, đánh giá, nhận xét sáng kiến được hưởng thù lao bằng tiền bằng 50% định mức qui định cho các chức danh tương ứng của Hội đồng sáng kiến cấp tinh..

Điều 11. Đơn đề nghị công nhận sáng kiến :

1. Đơn xin công nhận sáng kiến

a) Họ và tên, địa chỉ, trình độ văn hóa, chuyên môn, chức vụ, nhiệm vụ chủ yếu của tác giả sáng kiến và đồng tác giả (nếu có).

b) Tên sáng kiến và lĩnh vực áp dụng.

c) Nêu tóm tắt nội dung, bản chất của sáng kiến.

d) Tính mới của sáng kiến (trong phạm vi nào?).

đ) Những lợi ích mang lại từ việc áp dụng sáng kiến (Khối lượng, chất lượng, năng suất, kết quả, hiệu quả công tác thay đổi như thế nào ?,...) được cấp có thẩm quyền công nhận.

e) Khả năng phổ biến và nhân rộng.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

1. Đơn xin công nhận sáng kiến.

2. Báo cáo sáng kiến chi tiết .

3. Ý kiến phản biện của chuyên gia (nếu có)

4. Đối với sáng kiến cấp tinh phải có Tờ trình của Thủ trưởng cấp cơ sở đề nghị UBND tỉnh xét công nhận sáng kiến..

Điều 13. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

1. Tác giả gửi hồ sơ sáng kiến của mình (1 bộ gồm các khoản 1,2,3 của Điều 12 ở trên) về cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở của cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể; huyện, thành phố từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 1 tháng 12 để xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

2. Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể; huyện, thành phố chọn sáng kiến đã được công nhận ở cấp cơ sở có phạm vi áp dụng trên toàn tỉnh lập hồ sơ) 1 bộ gồm các khoản 1,2,3 của Điều 12 ở trên) gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng tỉnh) từ ngày 1 tháng 12 đến ngày 15 tháng 12.

Điều 14. Trình tự xét sáng kiến cấp cơ sở và cấp tinh:

1. Bước 1: Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở hoặc cấp tinh tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến.

2. Bước 2 : Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến sao gửi hồ sơ sáng kiến của kèm theo công văn xin ý kiến gửi cho các thành viên Hội đồng sáng kiến và các chuyên gia phản biện (nếu có) nghiên cứu trước khi họp Hội đồng một tuần.

3. Bước 3 : Họp xét sáng kiến.

- Thường trực Hội đồng sáng kiến trình bày sáng kiến hoặc đối với những sáng kiến còn có nhiều ý kiến khác nhau trong Hội đồng thì mời tác giả sáng kiến trình bày và mô tả sáng kiến của mình.
- Các thành viên Hội đồng hoặc chuyên gia phản biện (nếu có) nhận xét, đánh giá, phản biện.
- Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tóm tắt, kết luận nhận xét, đánh giá chung của các thành viên Hội đồng sáng kiến và chuyên gia phản biện (nếu có).
- Hội đồng tiến hành bỏ phiếu nhận xét, đánh giá (tác giả sáng kiến không được quyền tham gia bỏ phiếu).
- Thư ký kiêm phiếu, lập và thông qua biên bản kiểm phiếu, kết quả bỏ phiếu nhận xét, đánh giá sáng kiến của cá nhân, tập thể có đủ điều kiện được công nhận là sáng kiến. Những sáng kiến không đủ điều kiện công nhận sáng kiến thì có văn bản trả lời nêu rõ lý do không được công nhận sáng kiến.

Điều 15. Công nhận sáng kiến :

1. Công nhận sáng kiến cấp cơ sở :

- Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cơ sở trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể ra quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả.

- Sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hàng năm, mỗi năm một lần.

- Sáng kiến cấp cơ sở là cơ sở để xét, công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở hàng năm.

2. Công nhận sáng kiến cấp tỉnh :

- Thường trực Hội đồng sáng kiến tinh căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến tinh trình Chủ tịch UBND tinh ra quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận sáng kiến.

- Giấy chứng nhận sáng kiến cấp tinh được cấp cho cá nhân có sáng kiến. Đối với sáng kiến có hai tác giả (đồng tác giả) thì giấy chứng nhận sáng kiến được cấp cho từng người, trong đó ghi rõ họ, tên đồng tác giả của sáng kiến đó.

- Sáng kiến cấp tinh được công nhận hàng năm, mỗi năm một lần.

- Sáng kiến cấp tinh được bảo lưu trong 3 năm kể từ năm được công nhận sáng kiến để làm cơ sở xét, công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tinh.

Chương IV

THÔNG TIN, ÁP DỤNG SÁNG KIẾN, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 16. Thông tin, áp dụng sáng kiến :

- 1. Đối với những sáng kiến có khả năng áp dụng trong tỉnh Lào Cai thì tác giả sáng kiến và Thủ trưởng đơn vị có sáng kiến có trách nhiệm cung cấp nội dung và

lợi ích của sáng kiến cho các đơn vị khác trong tỉnh áp dụng sáng kiến đó theo quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương sau khi có Quyết định công nhận sáng kiến, có trách nhiệm thông tin và phổ biến, áp dụng sáng kiến trong cơ quan, đơn vị, địa phương, để nâng cao khối lượng, chất lượng, năng suất, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm :

1. Căn cứ vào Luật TĐKT và các quy định hiện hành về công tác TĐKT, Hội đồng TĐKT của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, đề xuất với Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể; Giám đốc các sở, ban, ngành khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến sáng kiến và công nhận sáng kiến trong cơ quan Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể và quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Giao cho Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh):

1. Thiết kế mẫu Giấy chứng nhận sáng kiến cấp tinh trinh UBND tỉnh quyết định ban hành để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định này. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các ý kiến phản ánh về Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. HT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Vạn